

Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô

14:17 20/10/2025

Đề cập đến các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm 2026, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn...

Sáng 20/10, tại Phiên khai mạc Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trình bày Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và 5 năm 2021 - 2025; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.



Đoàn Chủ tịch tại Phiên khai mạc Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV

8 kết quả nổi bật về phát triển kinh tế - xã hội

Về tình hình kinh tế năm 2025 và 5 năm 2021-2025, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, nhiều vấn đề vượt dự báo, đặc biệt là hậu quả nặng nề của đại dịch

Covid-19; ở trong nước nhìn chung khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, song với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, chúng ta đạt và vượt 22/26 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu, xấp xỉ đạt 2/26 chỉ tiêu, trong đó vượt toàn bộ chỉ tiêu về xã hội, an sinh xã hội. Các năm 2024, năm 2025 đạt và vượt toàn bộ 15/15 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản. Trong đó, có 8 kết quả nổi bật.

(1) Kiểm soát thành công và khắc phục hiệu quả đại dịch Covid-19 với tinh thần “Xác định sức khỏe, tính mạng của Nhân dân lên trên hết, trước hết”, được quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Trước hết thay đổi tư duy chống dịch phải kết hợp chặt chẽ tiêm chủng và hành chính. Đẩy mạnh ngoại giao, quyết liệt triển khai Chiến dịch tiêm chủng vắc-xin miễn phí toàn dân, đưa Việt Nam “đi sau về trước”, đứng thứ 5 thế giới về tỷ lệ bao phủ vắc-xin. Hai là kịp thời chuyển đổi trạng thái, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả đại dịch Covid-19 để mở cửa sớm cho phát triển kinh tế.

(2) Kinh tế Việt Nam khẳng định đủ sức chống chịu trước các cú sốc bên ngoài, duy trì tốc độ tăng trưởng thuộc nhóm cao hàng đầu thế giới. GDP năm 2025 dự kiến tăng trên 8%; bình quân giai đoạn 2021 - 2025 tăng 6,3%, cao hơn nhiệm kỳ trước (6,2%). Quy mô nền kinh tế tăng từ 346 tỷ USD năm 2020 lên 510 tỷ USD năm 2025, tăng 5 bậc, lên vị trí 32 thế giới; GDP bình quân đầu người năm 2025 ước đạt khoảng 5.000 USD, gấp 1,4 lần năm 2020, vào nhóm thu nhập trung bình cao. Cơ cấu kinh tế và chất lượng tăng trưởng chuyển biến tích cực.

Theo Thủ tướng, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; lạm phát được kiểm soát dưới 4%, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Thu ngân sách nhà nước (NSNN) ước đạt 9,6 triệu tỷ đồng, gấp 1,36 lần nhiệm kỳ trước, vượt xa mục tiêu 8,3 triệu tỷ đồng; trong khi miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí... khoảng 1,1 triệu tỷ đồng; tăng thu, tiết kiệm chi 1,57 triệu tỷ đồng.

Các động lực tăng trưởng truyền thống đều phát huy hiệu quả. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 33,2% GDP, đạt mục tiêu 32 - 34%. Vốn đầu tư công đạt khoảng 3,4 triệu tỷ đồng, tăng gần 55% (số tuyệt đối tăng 1,2 triệu tỷ đồng) so với nhiệm kỳ trước. Tổng vốn FDI đạt 185 tỷ USD, tăng gần 9% so với nhiệm kỳ trước và thuộc nhóm 15 nước đang phát triển thu hút FDI lớn nhất thế giới...

(3) Ba đột phá chiến lược được triển khai quyết liệt, hiệu quả, mở ra không gian và kiến tạo phát triển. Công tác xây dựng và thực thi pháp luật được đổi mới về cả tư duy, cách làm; nhiều “điểm nghẽn” được kịp thời tháo gỡ.

Hệ thống kết cấu hạ tầng phát triển đột phá với nhiều công trình quy mô lớn, hiện đại, có tính kết nối, lan tỏa và định hình cho tương lai. Bên cạnh đó, cơ cấu

lao động chuyển dịch tích cực; tỷ lệ lao động nông nghiệp giảm từ 28,3% năm 2020 xuống còn 25% năm 2025; tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng từ 64,5% năm 2020 lên 70% năm 2025.

(4) Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được triển khai quyết liệt, đạt kết quả bước đầu quan trọng. Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia và Trung tâm dữ liệu quốc gia đi vào hoạt động và phát huy hiệu quả. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2025 của Việt Nam xếp hạng 44/139 quốc gia, vùng lãnh thổ. Hạ tầng số phát triển mạnh mẽ, rộng khắp; 100% xã, phường có hạ tầng băng rộng cáp quang; tốc độ Internet di động thuộc top 20 thế giới. Thương mại điện tử phát triển nhanh, tăng bình quân 20%/năm; phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số có bước tiến quan trọng.

(5) Nhiều dự án tồn đọng, kéo dài nhiều năm được xử lý quyết liệt, đạt kết quả tích cực, góp phần giải phóng nguồn lực cho phát triển. Đã trình Bộ Chính trị cho ý kiến xử lý 5 ngân hàng yếu kém (4 ngân hàng thương mại và Ngân hàng Phát triển đã hoạt động ổn định, hiệu quả), 12 dự án, doanh nghiệp thua lỗ và các dự án năng lượng quan trọng tồn đọng kéo dài được giải quyết. Tháo gỡ vướng mắc, đưa vào sản xuất, kinh doanh gần 1.200 dự án với tổng giá trị 675 nghìn tỷ đồng.

(6) Các lĩnh vực văn hóa, xã hội có bước tiến bộ cả về nhận thức, hành động và kết quả; đời sống của Nhân dân được nâng lên. Công nghiệp văn hóa, giải trí đang trên đà phát triển; có 10 di sản văn hóa của Việt Nam được UNESCO công nhận, ghi danh. Mạng lưới cơ sở y tế phát triển mạnh; chất lượng khám, chữa bệnh được nâng lên; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế tăng từ 90,2% năm 2020 lên 95,2% năm 2025. Chất lượng giáo dục được cải thiện; nhiều cơ sở giáo dục đại học tăng thứ bậc trên các bảng xếp hạng uy tín quốc tế.

Các chính sách người có công, an sinh xã hội, giảm nghèo được triển khai toàn diện và đạt nhiều kết quả nổi bật với tinh thần “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Tổ chức rất thành công kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, 80 năm Quốc khánh 2/9, Triển lãm “80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” đã khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, đoàn kết, lòng tự hào dân tộc. Theo quyết định của Bộ Chính trị và đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, đã bố trí kinh phí gần 11 nghìn tỷ đồng tặng quà cho toàn thể Nhân dân nhân dịp Quốc khánh 2/9. Theo Liên hợp quốc, chỉ số hạnh phúc của Việt Nam năm 2025 xếp thứ 46, tăng 37 bậc so với năm 2020 (xếp thứ 83).

(7) Triển khai quyết liệt, hiệu quả việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy của Chính phủ và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp gắn với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền. Công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được đẩy mạnh.

(8) Tiềm lực quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường; độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Đối ngoại và hội nhập quốc tế là điểm sáng; ngoại giao kinh tế đạt nhiều kết quả; uy tín và vị thế quốc tế của Việt Nam được nâng cao.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trình bày Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và 5 năm 2021 - 2025; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

Tạo khí thế bước vào kỷ nguyên mới

Về đánh giá chung, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức, kết quả đạt được của năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 là rất đáng trân trọng, tự hào; năm sau tốt hơn năm trước, nhiệm kỳ này tốt hơn nhiệm kỳ trước trên hầu hết các lĩnh vực. Đặc biệt là chúng ta đã giữ được “trong ấm, ngoài êm”, được Nhân dân và cộng đồng quốc tế đánh giá cao; tiếp tục tạo xu thế đổi mới; tạo đà phát triển nhanh, bền vững; tạo lực phát triển bao trùm, toàn diện; tạo khí thế bước vào kỷ nguyên mới và củng cố, tăng cường niềm tin vững chắc của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Thủ tướng đã thẳng thắn chỉ rõ một số hạn chế, khó khăn của nước ta như áp lực điều hành ổn định kinh tế vĩ mô còn lớn. Cơ chế, chính sách chưa đủ mạnh để khai thác hiệu quả nguồn lực từ con người, thiên nhiên, văn hóa và để bảo vệ môi trường. Các thị trường bất động sản, vàng, trái phiếu còn diễn biến phức tạp. Sản xuất kinh doanh trong một số lĩnh vực còn khó khăn. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chưa thực sự trở thành động lực tăng trưởng chính. Nhân lực chất lượng cao còn thiếu, nhất là ngành mũi nhọn...

Về nhiệm vụ, giải pháp từ nay đến cuối năm 2025, Thủ tướng cho biết, tập trung thúc đẩy tăng trưởng trên 8% gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; ứng phó kịp thời, hiệu quả các cú sốc từ bên ngoài; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng kéo dài; phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch đầu tư công, trong đó có Dự án thành phần I đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, 2 trung tâm thể thao lớn ở Thủ đô Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; tiếp tục rà soát, triển khai hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp. Làm tốt công tác an sinh xã hội, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán; huy động mọi nguồn lực khắc phục kịp thời hậu quả thiên tai, bão lũ; giữ vững trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả đối ngoại, hội nhập quốc tế.

Năm 2026 tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô

Liên quan đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, Thủ tướng Phạm Minh Chính nêu rõ, về mục tiêu tổng quát, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Nâng cao tự chủ chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình phát triển, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa. Ổn định tổ chức bộ máy, xây dựng nền hành chính hiện đại, thông minh, tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển. Đột phá mạnh mẽ trong xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân. củng cố, tăng cường hơn nữa tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Thủ tướng cũng cho biết, các chỉ tiêu chủ yếu: gồm 15 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; trong đó tăng trưởng GDP phấn đấu đạt 10% trở lên; GDP bình quân đầu người đạt 5.400 - 5.500 USD; CPI bình quân tăng khoảng 4,5%; năng suất lao động xã hội bình quân tăng khoảng 8%; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm khoảng 1 - 1,5%...

Đề cập đến các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong năm 2026, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; kiểm soát nợ công, bội chi NSNN trong giới hạn quy định. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế; thực hiện quyết liệt các quyết sách của Bộ Chính trị trên các lĩnh vực quan trọng, then chốt. Tập trung xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển.

Cùng với đó, tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; tập trung xử lý các dự án tồn đọng kéo dài. Tập trung đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng chiến lược. Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; tăng cường đối ngoại, hội nhập quốc tế; gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển. Chủ động hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền.

PV